

Số: 274/2018/QĐST-HNGĐ

K, ngày 25 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Trục Trì, xã Quốc Tuấn, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quỹ tín dụng nhân dân xã P

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn S - Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ: Thôn Thái Mông, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tạm giao 01 nhà cấp 4 cùng công trình phụ gắn liền với diện tích đất ở 266m² đất tại thửa số 132 tờ bản đồ số 13 địa chỉ Thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00396 ngày 30/9/2013 mang tên quyền sử dụng anh Nguyễn Văn T và chị Lương Thị T, có tổng trị giá là 450.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T quản lý sử dụng. Anh

Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân P được tính đến ngày 17/9/2018 theo Hợp đồng tín dụng số 0416346/HĐTD ngày 31/8/2016 của Quỹ tín dụng nhân dân P là 270.425.000 đồng (*trong đó: tiền gốc 250.000.000đ; lãi trong hạn 20.425.000đ*) vào ngày 30/9/2018. Quỹ tín dụng xã P tự nguyện cho anh T số tiền lãi suất nợ quá hạn được tính kể từ ngày 18/9/2018 đến ngày 30/9/2018. Sau khi anh T thanh toán trả xong cho Quỹ tín dụng nhân dân P theo Hợp đồng tín dụng nêu trên thì toàn bộ số tài sản tạm giao trên được giao cho anh T quản lý, sở hữu.

Trường hợp sau ngày 30/9/2018, anh T không T hiện đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu thì Quỹ tín dụng P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo nhà đất nêu trên để thu hồi trả nợ cho Quỹ tín dụng P theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 013-2014/HĐTD ngày 20/3/2014 đối với số tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 0416346/HĐTD ngày 31/8/2016. Trường hợp sau khi phát mại tài sản đảm bảo mà không trả đủ số nợ cho Quỹ, thì anh T phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán trả hết số nợ cho Quỹ theo Hợp đồng tín dụng đã vay, trường hợp số tiền phát mại tài sản đảm bảo còn thừa sau khi đã trả lại cho Quỹ thì được trả về cho anh T sở hữu.

Chị T tự nguyện không yêu cầu anh T trả tiền chênh lệch tài sản chung theo giá trị nhà đất đã nêu đối với số tiền nợ anh T trả cho Quỹ tín dụng nhân dân P.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.250.000 đồng, được đối trừ số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số: AA/2017/0001841 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Anh T phải nộp thêm 3.750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu: hồ sơ vụ án; tại TAND huyện Kinh Môn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền